**Nguyễn Hồng Hạnh**

**Mail: Chiraki389@gmail.com**

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD VÀ ĐT QUẬN …  **TRƯỜNG THCS ….** | **ĐỀ** **ÔN LUYỆN THI VÀO 10**  **NĂM HỌC: 2024 - 2025**  **MÔN: NGỮ VĂN 9**  Thời gian làm bài: 120 phút  *(Đề thi gồm: 1 trang)* |

**I. ĐỌC** - **HIỂU (4,0 điểm). Đọc bài thơ sau và thực hiện các yêu cầu:**

**Nỗi buồn quả phụ**

*(*Trích *Ai tư vãn -* Lê Ngọc Hân*)*

*Buồn trông trăng, trăng mờ thêm tủi,*

*Gương Hằng Nga đã bụi màu trong.*

*Nhìn gương càng thẹn tấm lòng,*

*Thiên duyên lạnh lẽo, đêm đông biên hà.*

*Buồn xem hoa, hoa buồn thêm thẹn,*

*Cánh hải đường đã quyện giọt sương.*

*Trông chim càng dễ đoạn trường,*

*Uyên ương chiếc bóng, phượng hoàng lẻ đôi.*

*Cảnh nào cũng ngùi ngùi cảnh ấy,*

*Tiệc vui mừng còn thấy chi đâu?*

*Phút giây bãi bể nương dâu,*

*Cuộc đời là thế biết hầu nài sao?*

(Theo *Đọc hiểu mở rộng văn bản Ngữ văn 9, NXB Giáo dục Việt Nam, 2020, tr 72*)

**Câu 1 (0,5 điểm).** Văn bản trên được viết theo thể thơ nào? Hãy nhận diện các yếu tố về thi luật của thể thơ đó như: vần, nhịp, số chữ, số dòng trong một khổ thơ.

**Câu 2 (0,5 điểm).** Bút pháp tả cảnh ngụ tình được sử dụng trong những câu thơ nào?

**Câu 3 (1,0 điểm).** Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp điệp từ, điệp cấu trúc trong đoạn trích trên.

**Câu 4 (1,0 điểm).** Nhân vật trữ tình trong bài thơ đã thể hiện tâm trạng, nỗi niềm của mình qua những hành động cụ thể nào? Hãy phân tích những chi tiết ấy để thấy rõ hơn tâm trạng của Ngọc Hân.

**Câu 5 (1,0 điểm).** Em có suy nghĩ gì về thân phận người phụ nữ trong xã hội xưa?Là người phụ nữ sống trọng xã hội hiện đại, em sẽ chuẩn bị cho mình những hành trang nào để tiến bước đến tương lai?

**II. VIẾT (6,0 điểm)**

**Câu 1. (2,0 điểm):** Viết đoạn văn khoảng 200 chữ nghị luận xã hội về một vấn đề cần giải quyết: "Là học sinh, em nghĩ làm thế nào để xây dựng mối quan hệ gắn kết, yêu thương giữa các thành viên trong gia đình?”

**Câu 2. (4,0 điểm):** Viết bài văn phân tích văn bản *Nỗi buồn quả phụ* (Trích *Ai tư vãn - Lê Ngọc Hân*).

--------HẾT---------

**Chú thích:**

**\* Lê Ngọc Hân:** (1770 - 1799) là công chúa, con gái vua Lê Hiển Tông và là vợ của vua Quang Trung. Năm 1789, bà được vua Quang Trung lập làm Bắc cung Hoàng hậu.

***\* Ai tư vãn*** là tác phẩm thơ Nôm song thất lục bát, dài 164 câu. Lê Ngọc Hân viết tác phẩm này sau khi vua Quang Trung đột ngột băng hà vào năm 1792. Bắc cung Hoàng hậu thể hiện nỗi đau khổ thống thiết khi đang uyên ương hạnh phúc bỗng chốc thành góa bụa, mất chồng.

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**MÔN: NGỮ VĂN 9**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **I. ĐỌC HIỂU** | | |
| **Câu 1** | - Thể thơ: Song thất lục bát  - Hs nắm vững lí thuyết, nhận diện được yếu tố về thi luật của thơ song thất lục bát như: vần, nhịp, số chữ, số dòng trong một khổ thơ. | 0,25  0.75 |
| **Câu 2** | Biện pháp tả cảnh ngụ tình được sử dụng trong toàn bộ đoạn trích:  + Cảnh vật thê lương, ảm đạm, lạnh lẽo: trăng mờ, hoa buồn, cành hải đường quyện giọt sương.  + Trông đến uyên ương, phượng hoàng – những loài chim là biểu tượng của sự chung thủy và hạnh phúc thì lại thấy *chiếc bóng, lẻ đôi.* Không có một hình ảnh nào ấm áp, vui vầy. Cảnh nào cũng *đeo sầu, tê tái.* | 0,5 |
| **Câu 3** | - Điệp từ, điệp cấu trúc: *buồn trông – buồn xem, nhìn gương – trông chim…*  - Tác dụng:  + Biện pháp điệp khiến cho nỗi buồn được diễn tả triền miên, trở đi trở lại não nùng, thê lương.  + Góp phần làm câu thơ trở nên giàu tính nhạc,… | 1,0 |
| **Câu 4** | Lê Ngọc Hân diễn tả tâm trạng của mình qua màn độc thoại nội tâm. Bà kể nỗi niềm của mình khi *trông, nhìn, xem…*cảnh vật, sự vật. Cảnh vật buồn thảm tương ứng với tâm trạng đau đớn, cô đơn của hoàng hậu. | 1,0 |
| **Câu 5** | - HS nêu suy nghĩ:…  - HS tự liên hệ bản thân và chia sẻ, lí giải hợp lí. | 0,5  0,5 |
| **II. VIẾT** | | |
| **Câu 1** | *a. Xác định được yêu cầu của kiểu bài và vấn đề nghị luận* | 0,25 |
| *b. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề nghị luận:*  **\* Giới thiệu được vấn đề nghị luận, sự cần thiết phải bàn luận vấn đề.**  **\* Giải thích vấn đề**: Xây dựng mối quan hệ gắn kết, yêu thương trong gia đình là quá trình tạo dựng sự gần gũi, thấu hiểu và chia sẻ giữa các thành viên. Điều này thể hiện qua việc quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, cùng nhau trải qua những khoảnh khắc vui buồn, cùng nhau vượt qua khó khăn và luôn dành cho nhau những tình cảm chân thành nhất.  **\* Phân tích vấn đề qua các phương diện: thực trạng, nguyên nhân, hậu quả.**  **\* Ý kiến trái chiều:** Một số người cho rằng trong cuộc sống hiện đại, việc dành quá nhiều thời gian và công sức cho gia đình là không cần thiết, thậm chí là lãng phí. Họ cho rằng thành công trong sự nghiệp, địa vị xã hội mới là điều quan trọng nhất. Quan điểm này là hoàn toàn sai lầm. Gia đình là nền tảng vững chắc cho mọi thành công. Một gia đình hạnh phúc, êm ấm sẽ là nguồn động lực lớn lao giúp mỗi cá nhân vượt qua khó khăn, thử thách trong cuộc sống.  **\* Giải pháp**  - Gần gũi, chia sẻ và lắng nghe  - Thể hiện tình cảm một cách chân thành  - Tôn trọng và chấp nhận sự khác biệt  - Cùng nhau xây dựng những kỷ niệm đẹp  \* **Khẳng định lại vấn đề** | 0.25  0.25  0.5  0.5 |
|  | *c. Diễn đạt và sáng tạo*  Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết văn bản. Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0,25 |
| **Câu 2** | *a. Đảm bảo cấu trúc của bài văn.* | 0.25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề: phân tích bài thơ song thất lục bát* | 0.25 |
|  | *c.* HS có thể triển khai mạch bài theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:  **\* Giới thiệu khái quát về tác phẩm thơ song thất lục bát (tên tác phẩm, tên tác giả), nêu được nhận định chung của người viết về tác phẩm.**  **\* Làm rõ được nội dung chủ đề của tác phẩm:** Văn bản "Nỗi buồn quả phụ" (trích từ "Tai tư vãn" của Lê Ngọc Hân) là một bài thơ thể hiện sâu sắc tâm trạng đau khổ, tủi buồn của người phụ nữ phải sống trong cảnh thiếu thốn tình thương, sự cô đơn sau khi mất đi người bạn đời. Cùng với việc sử dụng hình ảnh thiên nhiên và biểu cảm tinh tế, tác giả đã truyền tải một không khí ảm đạm, đặc trưng cho những nỗi niềm xót xa trong tình yêu và cuộc sống.  - Hình ảnh trăng và nỗi buồn:  + Câu thơ "Buồn trông trăng, trăng mờ thêm tủi" mở đầu bài thơ ngay lập tức tạo ra một cảm giác não nùng. Ánh trăng, một biểu tượng của sự thanh tao, nay trở nên mờ ảm đạm, phản chiếu tâm trạng của nhân vật.  + Hình ảnh "Gương Hằng Nga đã bụi màu trong!" cho thấy không chỉ ánh trăng mà ánh sáng của tình yêu cũng đã phai nhạt, chỉ còn lại những kỷ niệm tẻ nhạt. Sự liên tưởng này không chỉ làm nổi bật nỗi cô đơn mà còn khắc họa hình ảnh Hằng Nga - một biểu tượng của tình yêu và khao khát bị tan vỡ.  - Nỗi xấu hổ và thiệt thòi:  + "Nhìn gương càng thẹn tấm lòng": Tác giả khéo léo sử dụng từ "thẹn" để diễn tả cảm giác xấu hổ về sự cô đơn của chính mình.  + Câu "Thiên duyên lạnh lẽo, đêm đông biên hà" thể hiện một sự so sánh, liên tưởng đến mối duyên tình lý tưởng nhưng đã không còn, cùng với cảm giác lạnh lẽo của đêm đông đang bao trùm.  - Hình ảnh hoa và chim:  + Cảnh hoa "buồn thêm thẹn" và "cánh hải đường đã quyện giọt sương" mang lại ấn tượng quyến rũ, nhưng đồng thời cũng khiến cho nỗi buồn sâu sắc hơn. Cành hoa, là biểu trưng cho cái đẹp, cũng không thể thỏa mãn được tâm hồn ngao ngán của người quả phụ.  + "Trông chim càng dễ đoạn trường": Hình ảnh chim đôi – uyên ương và phượng hoàng, vốn biểu trưng cho tình yêu và sự gắn kết, giờ đây trở thành biểu tượng của nỗi cô đơn khi chỉ còn một nửa.  - Cảm xúc và khát vọng:  + "Cảnh nào cũng ngùi ngùi cảnh ấy": Tác giả nhấn mạnh rằng mọi cảnh vật đều trở nên ngao ngán trước nỗi buồn đè nặng trong lòng.  + "Tiệc vui mừng còn thấy chi đâu!": Câu thơ này kết hợp thực tại đau đớn với những kỷ niệm ngọt ngào của tình yêu, tạo nên sự đối lập mạnh mẽ giữa niềm vui và nỗi sầu.  **\* Phân tích được những nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm** (vần, nhịp, từ ngữ, biện pháp tu từ,*...*) và hiệu quả thẩm mĩ của chúng; tập trung vào một số yếu tố nghệ thuật nổi bật của tác phẩm.  - Điệp từ, điệp cấu trúc  - Nhân hóa  - Vần, nhịp,…  **\* Khẳng định được ý nghĩa, giá trị của tác phẩm.**   - Qua bài thơ, Lê Ngọc Hân không chỉ thể hiện những nỗi niềm sâu sắc của người quả phụ mà còn phản ánh một phần nào đó tâm trạng chung của những phụ nữ trong xã hội phong kiến khi phải đối mặt với sự cô đơn trong hôn nhân và cuộc sống.  - Bài thơ ngắn nhưng đầy sức mạnh cảm xúc, khắc họa thành công một bức tranh nỗi buồn đầy tính biểu cảm và sâu sắc.  - Qua đó, "Nỗi buồn quả phụ" không chỉ là nỗi đau cá nhân mà còn mang trong mình những thông điệp sâu sắc về tình yêu, sự mất mát và cuộc sống, tạo nên những rung động trong lòng độc giả qua nhiều thế hệ. | 0,25  1.0  1.0  0.5  0.25 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  *Đảm bảo chuẩn chính tả ngữ pháp tiếng Việt.* | 0.25 |